

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP NIÊN KHÓA 2022-2024 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCĐKTCN ngày 19/4/2023 về việc về việc công nhận tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên các lớp hệ trung cấp khoá học 2022-2024, cao đẳng khoá học 2021 – 2024

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Số báo danh	Điểm TBC toàn khóa	Điểm thi tốt nghiệp		Điểm đánh giá xếp loại tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện toàn khóa học	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Lớp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành						
1	Và A Chiến	25/5/2007	Nam	Mông	100	6,8	7,5	7,0	7,0	Tốt	TB	TC000980	ĐCN -K24MS	
2	Thào A Cho	16/3/2007	Nam	Mông	101	6,8	8,0	7,0	7,1	Tốt	K	TC000981	ĐCN -K24MS	
3	Mùa Thị Dếnh	03/12/2007	Nữ	Mông	102	6,8	6,5	7,0	6,8	Tốt	TB	TC000982	ĐCN -K24MS	
4	Hà Anh Dũng	15/5/2007	Nam	Thái	103	6,2	6,5	5,5	6,0	Khá	TB	TC000983	ĐCN -K24MS	
5	Hà Văn Duy	10/02/2007	Nam	Khơ m	104	6,1	6,5	6,5	6,3	Khá	TB	TC000984	ĐCN -K24MS	
6	Lò Văn Duy	07/9/2007	Nam	Thái	105	6,6	6,0	7,0	6,6	Khá	TB	TC000985	ĐCN -K24MS	
7	Thào Mai Duyên	28/8/2007	Nữ	Mông	106	7,0	7,0	7,0	7,0	Tốt	K	TC000986	ĐCN -K24MS	
8	Đinh Hồng Hà	01/02/2007	Nam	Thái	107	6,5	6,5	6,5	6,5	Tốt	TB	TC000987	ĐCN -K24MS	
9	Lò Văn Hào	12/8/2007	Nam	Thái	108	6,2	5,0	7,5	6,4	Tốt	TB	TC000988	ĐCN -K24MS	
10	Mùa Xuân Hồng	13/3/2007	Nam	Mông	109	6,3	5,5	5,5	5,9	Khá	TB	TC000989	ĐCN -K24MS	
11	Thào A Hùng	20/7/2007	Nam	Mông	110	6,5	7,0	5,5	6,3	Khá	TB	TC000990	ĐCN -K24MS	
12	Trần Quang Huy	24/11/2007	Nam	Kinh	111	6,2	7,0	7,0	6,6	Khá	TB	TC000991	ĐCN -K24MS	
13	Tòng Duy Khánh	02/01/2007	Nam	Thái	112	6,5	5,5	7,0	6,5	Tốt	TB	TC000992	ĐCN -K24MS	
14	Giàng A Lạ	11/4/2007	Nam	Mông	113	6,4	6,5	6,5	6,5	Tốt	TB	TC000993	ĐCN -K24MS	
15	Hồ A Loan	28/02/2007	Nam	Mông	114	6,5	7,5	7,0	6,8	Tốt	TB	TC000994	ĐCN -K24MS	
16	Lầu A Ma	17/3/2007	Nam	Mông	115	6,6	7,0	6,5	6,6	Tốt	TB	TC000995	ĐCN -K24MS	
17	Hồ Thị Súa	03/7/2007	Nữ	Mông	118	7,0	6,0	7,5	7,0	Tốt	K	TC000996	ĐCN -K24MS	
18	Hồ Thị Súc	21/02/2007	Nữ	Mông	119	7,2	6,5	7,5	7,2	Tốt	K	TC000997	ĐCN -K24MS	
19	Sòng Xuân Toàn	04/8/2007	Nam	Mông	120	6,4	5,0	6,5	6,2	Khá	TB	TC000998	ĐCN -K24MS	
20	Cầm Thanh Tùng	22/12/2007	Nam	Thái	121	6,5	7,5	6,5	6,7	Khá	TB	TC000999	ĐCN -K24MS	
21	Lường Công Thuật	24/5/2007	Nam	Thái	122	5,9	5,5	5,5	5,7	Khá	TB	TC001000	ĐCN -K24MS	
22	Lò Văn Việt	28/8/2007	Nam	Thái	123	6,1	5,0	6,5	6,1	Khá	TB	TC001001	ĐCN -K24MS	

23	Vừ Pha Công	24/6/2007	Nam	Mông	157	6,2	7,5	6,0	6,4	Khá	TB	TC001020	Hàn - K28MS	
24	Vừ A Chung	22/4/2007	Nam	Mông	158	5,9	7,0	6,0	6,1	Khá	TB	TC001021	Hàn - K28MS	
25	Sòng A Di	28/6/2007	Nam	Mông	159	6,5	7,5	6,5	6,7	Tốt	TB	TC001022	Hàn - K28MS	GKS: '08/5/2004
26	Lò Thị Dung	10/01/2007	Nữ	Thái	160	5,8	7,0	5,0	5,7	Tốt	TB	TC001023	Hàn - K28MS	
27	Hồ A Dũng	20/10/2006	Nam	Mông	161	6,3	8,0	7,0	6,8	Khá	TB	TC001024	Hàn - K28MS	
28	Lèo Khánh Duy	27/6/2007	Nam	Thái	162	6,6	8,0	7,5	7,1	Khá	K	TC001025	Hàn - K28MS	
29	Giàng A Hạng	27/4/2007	Nam	Mông	163	6,5	7,5	7,0	6,8	Khá	TB	TC001026	Hàn - K28MS	
30	Mùa Anh Hay	30/10/2007	Nam	Mông	164	6,4	6,0	6,5	6,4	Khá	TB	TC001027	Hàn - K28MS	
31	Lò Thanh Hoài	13/4/2007	Nam	Thái	165	7,1	7,5	8,0	7,5	Tốt	K	TC001028	Hàn - K28MS	
32	Sòng A Hoi	22/9/2007	Nam	Mông	166	6,4	6,0	7,0	6,5	Khá	TB	TC001029	Hàn - K28MS	
33	Lý Trung Kiên	21/4/2006	Nam	Mông	167	6,1	7,5	6,0	6,3	Khá	TB	TC001030	Hàn - K28MS	
34	Vàng A Khánh	14/11/2007	Nam	Mông	168	6,4	8,0	6,0	6,5	Khá	TB	TC001031	Hàn - K28MS	
35	Thào A Mạng	09/3/2007	Nam	Mông	169	6,1	7,5	6,0	6,3	Tốt	TB	TC001032	Hàn - K28MS	
36	Lý A Nam	22/11/2007	Nam	Mông	170	6,4	7,0	5,5	6,2	Khá	TB	TC001033	Hàn - K28MS	
37	Lý Thị No	15/9/2007	Nữ	Mông	171	5,8	7,5	5,0	5,8	Tốt	TB	TC001034	Hàn - K28MS	
38	Lò Văn Nghĩa	19/3/2007	Nam	Thái	172	6,3	7,0	7,0	6,7	Khá	TB	TC001035	Hàn - K28MS	
39	Lường Văn Quang	25/01/2007	Nam	Thái	173	6,9	7,0	8,0	7,3	Khá	K	TC001036	Hàn - K28MS	
40	Sòng Bà A Quyết	01/4/2007	Nam	Mông	175	6,3	6,0	6,0	6,2	Khá	TB	TC001037	Hàn - K28MS	
41	Giàng A Sa	01/5/2006	Nam	Mông	176	6,3	5,5	7,0	6,4	Khá	TB	TC001038	Hàn - K28MS	
42	Lò Văn Sơn	27/7/2007	Nam	Thái	177	6,3	7,5	5,5	6,2	Khá	TB	TC001039	Hàn - K28MS	
43	Đinh Đức Tôn	27/9/2007	Nam	Mường	178	6,2	8,0	6,0	6,4	Khá	TB	TC001040	Hàn - K28MS	
44	Mùa A Tu	14/4/2007	Nam	Mông	179	6,5	6,5	6,5	6,5	Khá	TB	TC001041	Hàn - K28MS	
45	Tòng Thế Tuấn	01/11/2007	Nam	Thái	180	6,3	7,0	5,5	6,2	Khá	TB	TC001042	Hàn - K28MS	
46	Lò Văn Tuấn	03/02/2006	Nam	Thái	181	6,2	7,5	7,0	6,7	Khá	TB	TC001043	Hàn - K28MS	
47	Thào Minh Tuấn	20/3/2007	Nam	Mông	182	6,2	6,5	7,0	6,5	Tốt	TB	TC001044	Hàn - K28MS	
48	Tòng Thị Tươi	28/03/2007	Nữ	Thái	183	5,8	6,5	5,0	5,7	Tốt	TB	TC001045	Hàn - K28MS	
49	Vừ A Tỷ	10/5/2006	Nam	Mông	184	6,1	5,0	6,5	6,1	Khá	TB	TC001046	Hàn - K28MS	
50	Giàng A Thanh	22/12/2006	Nam	Mông	185	5,6	7,0	6,0	6,0	Khá	TB	TC001047	Hàn - K28MS	